



Ký bởi: UBND tỉnh Điện Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **81** /2026/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày **05** tháng 10 năm 2026

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giao cho cộng đồng tự thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;*

*Căn cứ Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án;*

*Căn cứ Thông tư số 132/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS);*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giao cho cộng đồng tự thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên.*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giao cho cộng đồng tự thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 5 Điều 20 Nghị định số

358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Quyết định này không áp dụng đối với kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước và các hoạt động, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia; việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán các nội dung này thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giao cho cộng đồng tự thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

## **Điều 3. Hình thức, định mức hỗ trợ**

### **1. Hình thức hỗ trợ**

Ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền để thực hiện một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư xây dựng công trình; phần vốn còn lại, nếu có, được huy động từ sự đóng góp tự nguyện của người dân bằng tiền, hiện vật, ngày công lao động được quy đổi thành tiền và các nguồn vốn hợp pháp khác, bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP.

### **2. Định mức hỗ trợ**

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng thực hiện trên địa bàn thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo danh sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% tổng mức đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với các dự án thực hiện trên địa bàn không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 80% tổng mức đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Mức hỗ trợ cụ thể đối với từng dự án được xác định trong quyết định phê duyệt dự án hoặc quyết định phê duyệt dự toán, phù hợp với mục tiêu, nội dung của các chương trình mục tiêu quốc gia, khả năng cân đối vốn, khả năng huy động đóng góp tự nguyện của cộng đồng dân cư và các nguồn vốn hợp pháp khác; bảo đảm không vượt tổng mức đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **Điều 4. Nguyên tắc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư**

1. Việc quản lý, tạm ứng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành; bảo đảm đúng mục tiêu, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, không để thất thoát, lãng phí.

2. Chủ đầu tư tạm ứng, thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản thông qua người đại diện của cộng đồng dân cư và không yêu cầu bảo lãnh tạm ứng vốn. Người đại diện thanh toán trực tiếp cho người dân tham gia thực hiện thi công xây dựng công trình.

3. Việc thanh toán đối với khối lượng công việc hoàn thành thực hiện thông

qua hợp đồng hoặc không thông qua hợp đồng phải bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý, thanh toán vốn đầu tư công và hồ sơ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Cơ quan kiểm soát, thanh toán có trách nhiệm kiểm soát, thanh toán vốn kịp thời, đầy đủ, đúng quy định cho dự án khi có đủ điều kiện thanh toán, hồ sơ thanh toán theo quy định.

### **Điều 5. Quản lý vốn đầu tư**

1. Việc lập kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có sự tham gia của cộng đồng thực hiện xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP.

2. Việc phân bổ vốn hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có sự tham gia của cộng đồng thực hiện xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

3. Kho bạc Nhà nước khu vực X (địa bàn tỉnh Điện Biên) có trách nhiệm nhập kế hoạch vốn đầu tư trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã chưa tổ chức nhập kế hoạch vốn trên Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS) theo hướng dẫn tại Thông tư số 132/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS).

### **Điều 6. Thanh toán vốn đầu tư**

1. Chủ đầu tư mở tài khoản để thanh toán theo quy định của Chính phủ về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước và của Bộ Tài chính về đăng ký, sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

2. Hồ sơ, tài liệu của dự án đầu tư; tạm ứng vốn; thanh toán khối lượng hoàn thành thực hiện theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn cơ chế giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện dự án; giao Ban Phát triển thôn hoặc tổ chức đại diện cộng đồng dân cư theo quy định làm đầu mối triển khai thực hiện dự án, ký hợp đồng xây dựng với người dân trực tiếp tham gia thi công xây dựng công trình.

### **Điều 7. Quyết toán vốn đầu tư**

1. Dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giao cho cộng đồng tự thực hiện khi hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng phải được quyết toán vốn đầu tư dự án theo quy định tại Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án; Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án và quy định pháp luật có liên quan.

2. Hồ sơ quyết toán; trình tự, thủ tục thẩm tra, phê duyệt quyết toán; thẩm

quyền phê duyệt quyết toán; chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán và thời gian lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán thực hiện theo quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án hiện hành.

3. Đối với công trình có đóng góp của người dân bằng hiện vật, ngày công lao động

a) Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện các thủ tục nhận bàn giao, chuẩn bị mặt bằng, kho bãi để bảo quản hiện vật hỗ trợ; lập bảng kê, sổ theo dõi chi tiết đối với hiện vật, ngày công lao động do người dân đóng góp.

b) Giá trị hiện vật, ngày công lao động phải được quy đổi ra tiền và tổng hợp vào chi phí đầu tư xây dựng công trình để theo dõi, quản lý; không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước.

### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư, lồng ghép, giao, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định.

2. Các sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã phân bổ vốn đầu tư đúng mục đích, đúng đối tượng, mức hỗ trợ theo quy định; quản lý đầu tư xây dựng, phê duyệt dự án, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành; thực hiện chế độ báo cáo và kiện toàn Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp xã, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Chủ đầu tư (Phòng chuyên môn được giao thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp xã) có tư cách pháp nhân, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và sử dụng dấu của Phòng chuyên môn, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp xã đối với trường hợp được giao làm chủ đầu tư có con dấu riêng; hoặc sử dụng dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp được giao làm chủ đầu tư nhưng không có con dấu riêng trong hoạt động giao dịch với các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

5. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; ký hợp đồng với Ban Phát triển thôn hoặc tổ chức đại diện cộng đồng dân cư để tổ chức thi công công trình; giám sát quá trình thi công, tổ chức nghiệm thu, thanh toán bảo đảm đúng quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức huy động sự đóng góp của Nhân dân; tổng hợp, theo dõi chi tiết các khoản Nhân dân đóng góp xây dựng công trình và xây dựng kế hoạch bảo trì công trình.

6. Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện chức năng giám sát theo quy định; tổng hợp ý kiến của cộng đồng, đề xuất biện pháp giải quyết, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý và thông báo đến cộng đồng, cơ quan liên quan biết kết quả xử lý.

7. Cộng đồng dân cư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng hợp đồng đã ký kết và quy định pháp luật; xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn tại theo hợp đồng; hoàn trả đầy đủ, kịp thời số vốn Chủ đầu tư đã chi trả vượt so với giá trị quyết toán được phê duyệt.

8. Kho bạc Nhà nước khu vực X (địa bàn tỉnh Điện Biên) tổ chức kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước và Quyết định này; xác nhận số vốn đã thanh toán, nhận xét tình hình thanh toán, quyết toán vốn đầu tư hàng năm cho từng dự án; phối hợp với Chủ đầu tư thu hồi số vốn đã chi trả vượt so với giá trị quyết toán được duyệt, giải quyết công nợ, hoàn thành việc thanh toán, tất toán tài khoản của các dự án đã phê duyệt quyết toán.

### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2026. Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như khoản 3 Điều 9;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Điều phối Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Điện Biên;
- Đảng ủy, Hội đồng nhân dân các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lò Văn Cường**